

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ bản Suối Xáy đến trung tâm xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/1/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 214/NQ-HĐND ngày 20/07/2023 của HĐND tỉnh về việc bổ sung thông tin danh mục dự án thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, năm 2022 và năm 2023 vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 230/NQ-HĐND ngày 04/10/2023 của HĐND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 291/NQ-HĐND ngày 31/01/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện tiểu dự án 1, dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 thực hiện tiểu dự án 1, dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 966/TTr-SGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông từ bản Suối Xáy đến trung tâm xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2. Quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Mộc Châu.

4. Mục tiêu: Tăng cường cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các xã đặc biệt khó khăn, các thôn đặc biệt khó khăn; đầu tư đường đến trung tâm xã và cứng hóa đường đến trung tâm xã, liên xã.

5. Phạm vi, quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp kỹ thuật chính

5.1. Phạm vi công trình

- Điểm đầu: Bản Suối Xáy, xã Tân Hợp.

- Điểm cuối: Bản Nà Mý, xã Tân Hợp.

5.2. Quy mô xây dựng: Xây dựng tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp B (TCVN 10380:2014) với tổng chiều dài đầu tư xây dựng cứng hóa L=5,0 Km.

5.3. Giải pháp kỹ thuật

a) Hướng tuyến và nền đường: Tuyến được triển khai trên cơ sở tận dụng nền đường hiện trạng, có cải tạo, mở rộng đảm bảo hợp lý về kinh tế - kỹ thuật, phù hợp với quy trình, quy phạm hiện hành. Cụ thể đạt được:

- Bình đồ: Bán kính đường cong nhỏ nhất sử dụng $R_{\min}=15m$.

- Cắt dọc: Độ dốc dọc tối đa sử dụng $I_{\max}=13\%$.

- Cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_n=5,0m+W$ (không kể rãnh dọc), trong đường cong mở rộng theo tiêu chuẩn. Mái taluy đào 1/0,75 đối với đất cấp 3, đất cấp 4; 1/0,50 đối với đá cấp 4; mái taluy 1/1,5 đắp đất.

- Rãnh dọc: Đoạn nền đất, đá phong hoá mạnh tiết diện hình thang, có gia cố tại các vị trí xung yếu (đốc dốc lớn, đông dân cư, địa chất xói lở), kết cấu bê

tông xi măng (BTXM) M200; rãnh dọc qua đoạn nền đá cứng liền khối tiết diện hình tam giác sâu 30cm.

b) Mặt đường: Bề rộng $B_m=3,5m+W$, kết cấu BTXM M250 dày 18cm/ móng cấp phối đá dăm dày 12cm/ khuôn đường đầm chặt $K \geq 0,95$.

c) Công trình công: Xây dựng công mới và sửa chữa hộ lan công cũ khẩu độ từ (1,0-4,0)m, dùng thoát nước lưu vực và rãnh dọc, khổ phù hợp với bề rộng nền đường, tải trọng thiết kế H13-X60; tần suất thiết kế $P=4\%$.

d) Hạng mục khác: Như hồ sơ lập, trình.

đ) Khối lượng chủ yếu và các chi tiết cụ thể: Theo hồ sơ thiết kế lập, trình được Sở GTVT thẩm định tại Thông báo kết quả thẩm định số 961/SGTVT-QLCL ngày 28/3/2024.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập dự án: Công ty cổ phần xây dựng và Thương mại VG.

- Địa chỉ: Lô 4A, khu kè suối Nậm La, Tổ 05, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số SOL-00041386, phạm vi hoạt động xây dựng: Thiết kế xây dựng công trình giao thông, Hạng III, do Sở Xây dựng tỉnh Sơn La cấp ngày 10/6/2020.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng

- Địa điểm xây dựng: huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Diện tích đất sử dụng: 6,42 ha.

8. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C;

- Loại công trình: Công trình giao thông;

- Cấp công trình: Đường ô tô cấp IV;

- Thời hạn sử dụng công trình chính: Theo tiêu chuẩn thiết kế áp dụng TCVN 10380:2014 và các tiêu chuẩn có liên quan.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Công tác trắc địa trong XDCT-Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;

- Quy trình khảo sát thăm dò địa chất TCVN 9437:2012;

- Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014;

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054-2005 (tham khảo);

- Quy trình tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;

- Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41:2019/BGTVT;

- Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN (tham khảo);

- Thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN (tham khảo);

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): 14.900.000.000,0 (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, chín trăm triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 12.885.974.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 345.048.000 đồng;
- Chi phí tư vấn : 1.036.893.000 đồng;
- Chi phí khác : 260.720.250 đồng;
- Chi phí dự phòng : 371.365.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 (ngân sách Trung ương và Ngân sách huyện).

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

DVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách huyện	Tổng số
2023-2025	8.000,0	6.900,0	14.900,0

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Mộc Châu (chủ đầu tư) có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu hồ sơ dự án trình duyệt;
- Bố trí vốn và tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiến độ thời gian, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư;
- Quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;
- Chủ động rà soát các nội dung kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại thông báo kết quả thẩm định số 961/SGTVT-QLCL ngày 28/3/2024 trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Chịu trách nhiệm về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, kết quả thẩm định dự án;

- Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- VP UBND tỉnh (LĐ, phòng KT);
- TT Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Toàn).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh